

## HƯỚNG DẪN CUNG CẤP GÓI CƯỚC VĂN PHÒNG DATA

### Nội dung:

- Phụ lục 1: Quy trình thực hiện đăng ký/ hủy/ thay đổi gói cước Văn phòng trên hệ thống CCBS: **trang 2**
- Phụ lục 2: Hướng dẫn sử dụng chức năng trên hệ thống CCBS: **trang 3**
- Phụ lục 3: Hướng dẫn sử dụng chức năng trên hệ thống ĐHSXKD Hải Phòng: **trang 16**
- Phụ lục 4: Hướng dẫn thuê bao di động thực hiện thêm/hủy thành viên, tra cứu, cấp phát lưu lượng gói data dùng chung qua SMS: **trang 19**
- Phụ lục 5: Hướng dẫn thuê bao di động tải app MyTV Net: **trang 22**
- Phụ lục 6: Hướng dẫn sử dụng chức năng trên MyVinaphone: **trang 23**

## **PHỤ LỤC I**

### **Quy trình thực hiện đăng ký/ hủy/ thay đổi gói cước Văn phòng trên hệ thống CCBS**

#### **I/ Đăng ký gói cước tích hợp Văn phòng**

Khách hàng là chủ thuê bao di động (trả trước, trả sau) đủ điều kiện và muốn đăng ký gói cước tích hợp Văn phòng tại các điểm giao dịch trên toàn quốc. Giao dịch viên (GDV) thực hiện đăng ký theo các bước sau.

##### **1. Thuê bao đăng ký gói cước Văn phòng chưa có account**

**Fiber Bước 1:** GDV tiếp nhận thông tin từ khách hàng bao gồm:

- Số thuê bao di động đăng ký gói
- Thông tin gói cước tích hợp khách hàng muốn đăng ký.

GDV thực hiện kiểm tra thuê bao di động có đủ điều kiện đăng ký gói tích hợp Gia đình không, thực hiện theo phụ lục 2, mục 3 Bước 2. Thuê bao di động đủ điều kiện đăng ký chuyển bước 2.

**Bước 2:** GDV hướng dẫn khách hàng thực hiện thủ tục lắp đặt đường Internet Fiber theo quy trình lắp mới Fiber trên hệ thống Điều hành sản xuất kinh doanh hiện tại. Chú ý thực hiện chọn đường Fiber tương ứng với quy định của gói Văn phòng khách hàng đăng ký.

**Bước 3:** GDV đăng nhập vào hệ thống CCBS tính năng Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng - Data thực hiện đăng ký gói cước cho thuê bao theo phụ lục 2, mục 3.

##### **2. Thuê bao đăng ký gói cước Văn phòng đã có account Fiber**

**Bước 1:** GDV tiếp nhận thông tin từ khách hàng bao gồm:

- Account Fiber, tiếp nhận một trong các thông tin:
  - Account
  - Họ tên
  - Địa chỉ lắp đặt
  - Số chứng minh thư
- Số thuê bao di động đăng ký gói
- Thông tin gói cước tích hợp khách hàng muốn đăng ký.

**Bước 2:** GDV đăng nhập vào hệ thống CCBS tính năng Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng - Data thực hiện đăng ký gói cước cho thuê bao theo phụ lục 2, mục 3.

Đường truyền Fiber của thuê bao tự động được chuyển về tốc độ quy định trong gói tích hợp Văn phòng.

Lưu ý: Nếu đường Fiber chưa hoàn công và tốc độ Fiber khác tốc độ trong gói, cần thực hiện đổi tốc độ đường Fiber trên hệ thống PTTB về đúng tốc độ trong gói Văn phòng, sau đó mới thực hiện kết gói trên hệ thống CCBS.

#### **II/ Hủy gói cước tích hợp Gia đình**

GDV thực hiện đăng nhập hệ thống CCBS thực hiện các bước theo phụ lục 2 mục 5 để hủy gói cước tích hợp.

#### **III/ Chuyển đổi gói cước tích hợp Gia đình**

GDV thực hiện đăng nhập hệ thống CCBS thực hiện các bước theo phụ lục 2 mục 4 để chuyển đổi gói cước tích hợp.

#### **IV/ Đăng ký/ hủy thành viên nhóm dùng chung data sharing**

GDV thực hiện đăng nhập hệ thống CCBS thực hiện các bước theo phụ lục 2 mục 6 để đăng ký/ hủy thành viên nhóm dùng chung data sharing.

## PHỤ LỤC II

### Hướng dẫn sử dụng chức năng trên hệ thống CCBS

#### 1. Truy cập tính năng

GDV truy cập vào hệ thống CCBS

Vào menu: **Lập HĐ** → **Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng - Data** hệ thống hiển thị màn hình:

The screenshot shows the 'Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng - DATA' form. It includes sections for package information (Công văn, Gói cước, Dung lượng đã sử dụng, Dung lượng còn lại), mobile information (Nhóm ID, Chủ nhóm), fiber information (Account, Tên KH, Địa chỉ, Đăng ký Fsecure), and other information (Ngày bắt đầu, Ngày kết thúc, Người giới thiệu, ĐV chịu khen thưởng). There are search buttons and a 'Đăng ký gói' button at the bottom.

#### 2. Tìm kiếm

GDV nhập thuê bao di động vào ô **Tìm kiếm thuê bao/mã gói** chọn nút:

- Thuê bao di động đã đăng ký gói Gia đình/ Văn phòng (cho phép chủ nhóm và thành viên đều có thể tìm kiếm), hệ thống hiển thị thông tin gói và thành viên gói đã đăng ký, dung lượng đã sử dụng và dung lượng còn lại của nhóm:

The screenshot shows the search results for the 'Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng - DATA' form. It displays the same sections as the registration form, but with populated data. The 'Tìm kiếm thuê bao/mã gói' field contains '84 912020284'. The 'Đăng ký gói' button is highlighted in blue.

- Thuê bao di động chưa đăng ký gói cước, hệ thống hiển thị thông báo thành viên chưa đăng ký gói cước:

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm thuê bao/mã gói: 84 819486486

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data  
 Gói cước: 3092 - VP15  
 Dung lượng đã sử dụng:   
 Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID:   
 Chủ nhóm: 84

**Thông tin Fiber**

Account:   
 Tên KH:   
 Địa chỉ:   
 Đăng ký Fsecure: ☒

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:   
 Ngày kết thúc:   
 Người giới thiệu: Không chọn   
 ĐV chịu khen thưởng: TTKD tỉnh/TP

Thuê bao chưa đăng ký gói cước    **Đăng ký gói**    Thoát

| Mã gói | Tên gói | Chủ nhóm | TB thành viên | Trạng thái |
|--------|---------|----------|---------------|------------|
|--------|---------|----------|---------------|------------|

### 3. Đăng ký gói cước Văn phòng VP

**Bước 1: Kiểm tra thuê bao đã đăng ký gói cước hay chưa**  
 Theo mục 2.

- Hệ thống cho phép kiểm tra thuê bao chủ nhóm có đủ điều kiện đăng ký gói cước hay không, nhập thuê bao chủ nhóm vào ô **Chủ nhóm** chọn nút: **Q** hệ thống hiển thị thuê bao có đủ điều kiện đăng ký hay không  
 + thuê bao đủ điều kiện đăng ký:

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm thuê bao/mã gói: 84

**Thông tin gói cước**

Công văn: 638-Gói cước Data Family - tích hợp cáp quang, MyTV và di động VinaPhone - CV3737  
 Gói cước: 2832 - GD0  
 Dung lượng đã sử dụng:   
 Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID:   
 Chủ nhóm: 84 917286789

**Thông tin Fiber**

Account:   
 Tên KH:   
 Địa chỉ:   
 Đăng ký Fsecure: ☐

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:   
 Ngày kết thúc:   
 Người giới thiệu:

**Thuê bao đủ điều kiện đăng ký**    **Đăng ký gói**    Thoát

+ Thuê bao không đủ điều kiện đăng ký (thuê bao đang khóa 2C hoặc đã tham gia gói tích hợp khác)

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

---

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm thuê bao/mã gói

**Thông tin gói cước**

Công văn

Gói cước

Dung lượng đã sử dụng  Dung lượng còn lại

**Thông tin di động**

Nhóm ID  Chủ nhóm

**Thông tin Fiber**

Account  CMT

Tên KH

Địa chỉ

Đăng ký Fsecure ☐

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu  Ngày kết thúc

Người giới thiệu

**Thuê bao khóa 2 chiều**

### Bước 3: Tìm kiếm tài khoản fiber

Hệ thống cho phép tìm kiếm theo:

- Account fiber
- Chứng minh thư ( CMT)
- Tên khách hàng( tên KH)
- Địa chỉ

GDV nhập các thông tin muốn tìm kiếm vào các ô Account, CMT, Tên KH,

Địa chỉ chọn nút  trong khung **Thông tin Fiber**, hệ thống sẽ trả về thông tin các account tìm thấy:

Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA

Tìm kiếm TB di động/Fiber 84 946101771

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data (Từ 01/09/2017) - CV4842

Gói cước: 3091 - VP10

Dung lượng đã sử dụng:

Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID:

Chủ nhóm: 84 946101771

**Thông tin Fiber**

Account: fiber\_vp\_hpg\_01

Tên KH: Phòng NVKD

Địa chỉ: Phòng KTNV-TẦNG 2- Số 4, Lạch Tray, Lạch Tray, Ngô Quyền

Đăng ký Fsecure: ☒

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:

Ngày kết thúc:

Người giới thiệu: Không chọn

ĐV chịu khen thưởng: Không chọn

Đăng ký gói Thoát

| Mã gói | Tên gói | Chủ nhóm | TB thành viên | Trạng thái |
|--------|---------|----------|---------------|------------|
|        |         |          |               |            |

Thực hiện chọn account đúng với khách hàng, hệ thống hiển thị các thông tin về account fiber như sau:

Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA

Tìm kiếm TB di động/Fiber 84 946101771

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data (Từ 01/09/2017) - CV4842

Gói cước: 3091 - VP10

Dung lượng đã sử dụng:

Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID:

Chủ nhóm: 84 946101771

**Thông tin Fiber**

Account: fiber\_vp\_hpg\_01

Tên KH: Phòng NVKD

Địa chỉ: Phòng KTNV-TẦNG 2- Số 4, Lạch Tray, Lạch Tray, Ngô Quyền

Đăng ký Fsecure: ☒

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:

Ngày kết thúc:

Người giới thiệu: Không chọn

ĐV chịu khen thưởng: VT tỉnh/TP

Đăng ký thành công Đăng ký gói Thoát

#### Bước 4: Thực hiện đăng ký gói

Sau khi nhập đầy đủ các thông tin: gói cước, thuê bao di động, thông tin fiber, bỏ check chọn ô **Đăng ký Fsecure** trường hợp khách hàng không muốn sử dụng fsecure.

Nhấn chọn nút đăng ký **Đăng ký gói** hệ thống hiển thị thông báo đăng ký thành công.

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm TB di động/Fiber **84** 946101771 **Q**

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data (Từ 01/09/2017) - CV4842

Gói cước: 3091 - VP10

Dung lượng đã sử dụng:  Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID:  Chủ nhóm: **84** 946101771 **Q**

**Thông tin Fiber**

Account: fiber\_vp\_hpg\_01 CMT: 0216000010

Tên KH: Phòng NVKD

Địa chỉ: Phòng KTNV-TẦNG 2- SỔ 4, Lạch Tray, Lạch Tray, Ngô Quyền **Q** **R**

Đăng ký Fsecure: ☒

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:  Ngày kết thúc:

Người giới thiệu: Không chọn  ĐV chịu khen thưởng: VT tỉnh/TP

Đăng ký thành công **Đăng ký gói** **Thoát**

| Mã gói | Tên gói | Chủ nhóm | TB thành viên | Trạng thái |
|--------|---------|----------|---------------|------------|
|--------|---------|----------|---------------|------------|

#### 4. Đăng ký gói cước Văn phòng VP-CA

**Bước 1: Kiểm tra thuê bao đã đăng ký gói cước hay chưa**

Theo mục 2.

**Bước 2: Kiểm tra thuê bao chủ nhóm**

Hệ thống cho phép kiểm tra thuê bao chủ nhóm có đủ điều kiện đăng ký gói cước hay không, nhập thuê bao chủ nhóm vào ô **Chủ nhóm** chọn nút: **Q** hệ thống hiển thị thuê bao có đủ điều kiện đăng ký hay không  
+ thuê bao đủ điều kiện đăng ký:

Đăng ký gói **Đăng ký sử dụng chung DATA** **Trà cứu lịch sử đăng ký**

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm thuê bao/mã gói **84** **Q**

**Thông tin gói cước**

Công văn: 638-Gói cước Data Family - tích hợp cáp quang, MyTV và di động VinaPhone - CV3737

Gói cước: 2832 - GDD

Dung lượng đã sử dụng:  Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID:  Chủ nhóm: **84** 917286789 **Q**

**Thông tin Fiber**

Account:  CMT:

Tên KH:

Địa chỉ:  **Q**

Đăng ký Fsecure: ☐

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:  Ngày kết thúc:

Người giới thiệu:

**Thuê bao đủ điều kiện đăng ký** **Đăng ký gói** **Thoát**



+ Thuê bao không đủ điều kiện đăng ký (thuê bao đang khóa 2C hoặc đã tham gia gói tích hợp khác)

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm thuê bao/mã gói **84**

**Thông tin gói cước**

Công văn: 638-Gói cước Data Family - tích hợp cáp quang, MyTV và di động VinaPhone - CV3737

Gói cước: 2832 - GD0

Dung lượng đã sử dụng:  Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID:  Chủ nhóm: **84** 888697979

**Thông tin Fiber**

Account:  CMT:

Tên KH:

Địa chỉ:

Đăng ký Fsecure: ☐

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:  Ngày kết thúc:

Người giới thiệu:

**Thuê bao khóa 2 chiều**

### Bước 3: Tìm kiếm tài khoản fiber

Hệ thống cho phép tìm kiếm theo:

- Account fiber
- Chứng minh thư ( CMT)
- Tên khách hàng( tên KH)
- Địa chỉ

GDV nhập các thông tin muốn tìm kiếm vào các ô Account, CMT, Tên KH,

Địa chỉ chọn nút  trong khung **Thông tin Fiber**, hệ thống sẽ trả về thông tin các account tìm thấy:

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm TB di động/Fiber **84** 946101771

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data (Từ 01/09/2017) - CV4842

Gói cước: 3091 - VP10

Dung lượng đã sử dụng:

**Thông tin Fiber**

| Account         | Số GT      | Tên KH     | Địa chỉ KH                                               | Trạng thái     |
|-----------------|------------|------------|----------------------------------------------------------|----------------|
| fiber_vp_hpg_01 | 0216000010 | Phòng NVKD | Phòng KTNV-TẦNG 2- Số 4, Lạch Tray, Lạch Tray, Ngô Quyền | Đang hoạt động |

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:  Ngày kết thúc:

Người giới thiệu:  ĐV chịu khen thưởng:

| Mã gói | Tên gói | Chủ nhóm | TB thành viên | Trạng thái |
|--------|---------|----------|---------------|------------|
|--------|---------|----------|---------------|------------|



Thực hiện chọn account đúng với khách hàng, hệ thống hiển thị các thông tin về account fiber như sau:

Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA

Tìm kiếm TB di động/Fiber 84 946101771

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data (Từ 01/09/2017) - CV4842

Gói cước: 3091 - VP10

Dung lượng đã sử dụng: Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID: Chủ nhóm: 84 946101771

**Thông tin Fiber**

Account: fiber\_vp\_hpg\_01 CMT: 0216000010

Tên KH: Phòng NVKD

Địa chỉ: Phòng KTNV-TẦNG 2- SỔ 4, Lạch Tray, Lạch Tray, Ngô Quyền

Đăng ký Fsecure: ☒

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu: Ngày kết thúc:

Người giới thiệu: Không chọn ĐV chịu khen thưởng: VT tỉnh/TP

Đăng ký thành công Đăng ký gói Thoát

#### Bước 4:Nhập thông tin CA

- Chọn công văn: ID 645 Gói cước văn phòng data
- Chọn gói cước CA, chọn gói cước Văn phòng muốn đăng ký (VP5CA/ VP10CA/ VP15CA/ VP20CA)
- Nhập thông tin Mã số thuế/ số GT vào ô Mã số thuế/Số GT
- Chọn tìm kiếm  trong khung **thông tin CA** hệ thống sẽ trả về thông tin CA tìm thấy:

Đăng ký gói Đăng ký sử dụng chung DATA Tra cứu lịch sử đăng ký

Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA

Tìm kiếm thuế bao/mã gói 84

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data

Gói cước: 3094 - VP5CA

Dung lượng đã sử dụng: Dung lượng còn lại:

**Thông tin**

Nhóm ID: CA MST/Số GT Ngày KH Ngày hết hạn

54016e1465d6d326d6863d9b7166561d 11223344556677 2017-08-28 16:31:00 2018-08-29 04:31:00

**Thông tin**

Account: Tên KH: Địa chỉ: Đăng ký F:

**Thông tin**

Chứng thu: Ngày KH: Ngày hết hạn:

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu: Ngày kết thúc: ĐV chịu khen thưởng: Không chọn

Đăng ký gói Thoát

- Thực hiện chọn CA với Khách hàng hệ thống sẽ điền vào các thông tin chứng thư, Mã số thuế/số GT, ngày KH, ngày hết hạn.  
Tìm kiếm CA tương ứng với gói cước đã tạo CA.

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm thuê bao/mã gói **84**

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data   
 Gói cước: 3094 - VP5CA   
 Dung lượng đã sử dụng:  Dung lượng còn lại:

**Thông tin di động**

Nhóm ID:  Chủ nhóm: **84**

**Thông tin Fiber**

Account: hanghai4644 CMT: 0200580975  
 Tên KH: Công Ty Cổ Phần Phát Triển Hàng Hải  
 Địa chỉ: 242, Chùa Vẽ, phường Đồng Hải 1, quận Hải An    
 Đăng ký Fsecure: ☒

**Thông tin CA**

Chứng thư: 54016e1465d6d326d6863d9b7166561d Mã số thuế/Số GT: 11223344556677  
 Ngày KH: 2017-08-28 16:31:00 Ngày hết hạn: 2018-08-29 04:31:00

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu:  Ngày kết thúc:   
 Người giới thiệu: Không chọn  ĐV chịu khen thưởng: Không chọn

### Bước 5: Thực hiện đăng ký

- Chọn công văn: gói cước Văn phòng Data
- Gói cước văn phòng CA
- Nhập thông tin chủ nhóm
- Nhập thông tin Fiber
- Lấy thông tin CA
- Chọn người giới thiệu
- Chọn đơn vị chịu khen thưởng

Chọn nút: **Đăng ký gói** hệ thống thực hiện đăng ký cho gói cước cho khách hàng.

Đăng ký thành công:

Lưu ý: Đăng ký không thành công:

- o Do CA đã kết gói: **Đăng ký gói cước không thành công. CA đã kết gói**
- o Do thuê bao di động đã kết gói: **Thuê bao đã tham gia gói tích hợp khác**
- o Do Thuê bao fiber đã kết gói: **Thuê bao fiber đã được ghép gói**

**Chú ý:** Đối với thuê bao di động đã hủy gói cước, muốn đăng ký lại gói, không thực hiện tìm kiếm gói cước đã đăng ký mà thực hiện đăng ký luôn. Gói đăng ký lại sẽ có hiệu lực từ tháng tiếp theo.  
 Đối với thuê bao fiber đã hủy gói cước, đăng ký lại sẽ có hiệu lực tháng sau.

GDV cần lấy thông tin fiber từ vùng. GDV không thực hiện lấy thông tin fiber trên vùng, hệ thống sẽ thông báo: Bạn phải lấy thông tin fiber trên vùng

## 5. Nâng cấp gói cước

### Bước 1: Tìm kiếm gói

Thực hiện theo mục 2 hệ thống hiển thị thông tin với thuê bao đã đăng ký gói

The screenshot shows a web application interface for managing service plans. At the top, there's a header with a logo and the text "Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng - DATA". Below this is a search bar with the text "Tìm kiếm TB di động/Fiber" and a search button. The main content area is divided into several sections:

- Thông tin gói cước:** Contains fields for "Gói cước" (Service Plan) with a dropdown menu showing "645-Gói cước Văn phòng Data", "Gói cước" (Service Plan) with a dropdown menu showing "3004 - VPSCA", "Dung lượng đã sử dụng" (Used Capacity) with a value of "0MB", and "Dung lượng còn lại" (Remaining Capacity) with a value of "15360MB".
- Thông tin di động:** Contains fields for "Nhóm ID" (Group ID) with a value of "20028595" and "Chủ nhóm" (Group Owner) with a value of "04 912020284".
- Thông tin Fiber:** Contains fields for "Account" with a value of "bacthv\_01\_hai", "CMT" (Comment) with a value of "Test Gói Cước Ban KTHV", "Tên KH" (Customer Name) with a value of "TS Bình Tiên Hoàng, Phường Trưng Tiến, Quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội", and "Địa chỉ" (Address) with a value of "75 Bình Tiên Hoàng, Phường Trưng Tiến, Quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội". There are also search and refresh buttons.
- Thông tin CA:** Contains fields for "Chứng thư" (Certificate) with a value of "54018a0a3a35298b666c30248e0c8", "Mã số thuế/GST" (Tax ID/VAT) with a value of "01031101553", "Ngày KH" (Expiration Date) with a value of "31/08/2017", and "Ngày hết hạn" (Expiration Date) with a value of "31/08/2017". There are also search and refresh buttons.
- Thông tin khác:** Contains fields for "Ngày bắt đầu" (Start Date) with a value of "30/08/2017 10:00:55", "Ngày kết thúc" (End Date) with a value of "31/08/2017 10:22:48", "Người giới thiệu" (Referrer) with a value of "Không chọn", and "ĐV chu kỳ thanh toán" (Billing Cycle) with a value of "TTKD tỉnh/TP".

At the bottom of the form, there are three buttons: "Nâng cấp gói" (Upgrade Plan), "Hủy gói" (Cancel Plan), and "Thoát" (Exit). Below the form, there is a table with columns: "Mã gói" (Plan Code), "Tên gói" (Plan Name), "Chủ nhóm" (Group Owner), "TB thành viên" (Member ID), and "Trạng thái" (Status).

### Bước 2: Thực hiện nâng cấp gói

Chọn gói cước khách hàng muốn chuyển đổi lên(\*), chọn nút **Nâng cấp gói** hệ thống sẽ thực hiện chuyển đổi cho khách hàng lên gói cước cao hơn. Gói cước được chuyển đổi lên có hiệu lực tháng sau.

(\*): quy định chỉ được phép nâng cấp lên các gói cao hơn, chỉ được phép nâng cấp 1 lần/tháng.

Đối với gói VPCA thời gian 6 tháng Gói cước được chuyển đổi có hiệu lực tháng sau, tháng áp dụng là tháng còn lại của gói cũ.

## 6. Hủy gói cước

### Bước 1: Tìm kiếm gói

Thực hiện theo mục 2 hệ thống hiển thị thông tin với thuê bao đã đăng ký gói

**Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -DATA**

Tìm kiếm TB di động/Fiber: 84 912020284

**Thông tin gói cước**

Công văn: 645-Gói cước Văn phòng Data

Gói cước: 3094 - VP5CA

Dung lượng đã sử dụng: 0MB

Dung lượng còn lại: 15360MB

**Thông tin di động**

Nhóm ID: 26028595

Chủ nhóm: 84 912020284

**Thông tin Fiber**

Account: banktnv\_01\_hni

CMT:

Tên KH: Test Gói Cước Ban KTNV

Địa chỉ: 75 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội

Đăng ký Fsecure: ☒

**Thông tin CA**

Chứng thư: 54010a4a32a352f6fb6663024ffe2c8

Mã số thuế/Số GT: 0103101553

Ngày KH:

Ngày hết hạn:

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu: 30/08/2017 10:05:55

Ngày kết thúc: 31/08/2017 10:22:49

Người giới thiệu: Không chọn

ĐV chịu khen thưởng: TTKD tỉnh/TP

**Nâng cấp gói Hủy gói Thoát**

| Mã gói | Tên gói | Chủ nhóm | TB thành viên | Trạng thái |
|--------|---------|----------|---------------|------------|
|--------|---------|----------|---------------|------------|

## Bước 2: Hủy gói cước

Sau khi tìm kiếm thấy gói cước chọn nút **Hủy gói**. Hệ thống thực hiện hủy gói cước tích hợp, và nhắn tin cho thuê bao chủ nhóm có muốn tiếp tục sử dụng sharing hay không theo kịch bản.

**Thông tin di động**

Nhóm ID: 26028601

Chủ nhóm: 84 912020284

**Thông tin Fiber**

Account: banktnv\_01\_hni

CMT:

Tên KH: Test Gói Cước Ban KTNV

Địa chỉ: 75 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội

Đăng ký Fsecure: ☒

**Thông tin CA**

Chứng thư: 54010a4a32a352f6fb6663024ffe2c8

Mã số thuế/Số GT: 0103101553

Ngày KH:

Ngày hết hạn:

**Thông tin khác**

Ngày bắt đầu: 30/08/2017 10:05:55

Ngày kết thúc: 31/08/2017 10:22:49

Người giới thiệu: Không chọn

ĐV chịu khen thưởng: TTKD tỉnh/TP

**Hủy gói thành công Nâng cấp gói Hủy gói Thoát**

| Mã gói | Tên gói | Chủ nhóm | TB thành viên | Trạng thái |
|--------|---------|----------|---------------|------------|
|--------|---------|----------|---------------|------------|

**Chú ý:** Thuê bao đã hủy gói và đăng ký lại gói cước hiệu lực từ tháng sau thì không được phép hủy gói.

Thuê bao nâng cấp trong tháng và thực hiện hủy gói, hủy gói đang có hiệu lực và hủy gói đã nâng cấp.

Hủy gói trên CCBS, gói có hiệu lực đến hết tháng.

Đối trường hợp thuê bao chưa hoàn công trong 7 ngày, hệ thống hủy có hiệu lực ngay thời điểm hủy.

## 7. Đăng ký/Hủy thành viên nhóm data dùng chung

### a. Đăng ký thành viên

GDV vào chức năng **Lập HĐ** → Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -

**Data** chọn tab: **Đăng ký sử dụng chung DATA** hệ thống hiển thị màn hình:

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

Đăng ký sử dụng chung data

Chủ nhóm: 84    Thành viên: 84

Trạng thái TV: Hoạt động

Tìm kiếm    Thêm thành viên    Thoát

Nhập các thông tin : **chủ nhóm, thành viên muốn đăng ký** chọn nút:

Hệ thống sẽ kiểm tra

+ Nếu thuê bao đăng ký thành viên đã tham gia gói tích hợp hệ thống thông báo lỗi:

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

Đăng ký sử dụng chung data

Chủ nhóm: 84 949790903    Thành viên: 84 917286789

Trạng thái TV: Hoạt động

Thuê bao thành viên đã tham gia gói tích hợp GD0

Tìm kiếm    Thêm thành viên    Thoát

| Mã gói | Tên gói | TB thành viên | Trạng thái | # |
|--------|---------|---------------|------------|---|
|--------|---------|---------------|------------|---|

+ Nếu thuê bao đăng ký thành viên chưa tham gia gói tích hợp nào hệ thống thông báo thêm mới thành viên thành công:

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

Đăng ký sử dụng chung data

Chủ nhóm: 84 941500903    Thành viên: 84 917286789

Trạng thái TV: Hoạt động

Thêm thành viên thành công

Tìm kiếm    Thêm thành viên    Thoát

| Mã gói | Tên gói | TB thành viên | Trạng thái     | # |
|--------|---------|---------------|----------------|---|
| 2832   | GD0     | 84917286789   | Đang hoạt động |   |

Lưu ý: thực hiện thêm thuê bao thành viên cố định cũng trên giao diện thêm thuê bao.

### b. Hủy thành viên

GDV vào chức năng **Lập HĐ** → Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng -

**Data** chọn tab: **Đăng ký sử dụng chung DATA** hệ thống hiển thị màn hình:



Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

---

**Đăng ký sử dụng chung data**

Chủ nhóm: 84    Thành viên: 84

Trạng thái TV: Hoạt động

**Tìm kiếm    Thêm thành viên    Thoát**

Nhập thông tin chủ nhóm và nhấn **Tìm kiếm** hệ thống hiển thị danh sách các thành viên thuộc nhóm:

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

---

**Đăng ký sử dụng chung data**

Chủ nhóm: 84 941500903    Thành viên: 84

Trạng thái TV: Hoạt động

**Tìm kiếm    Thêm thành viên    Thoát**

| Mã gói | Tên gói | TB thành viên | Trạng thái     | # |
|--------|---------|---------------|----------------|---|
| 2832   | GD0     | 84917286789   | Đang hoạt động |   |

Trên danh sách các thành viên của nhóm GDV chọn thành viên muốn hủy chọn vào nút . Hệ thống sẽ thực hiện hủy thành viên khỏi nhóm

## 8. Tra cứu lịch sử đăng ký

GDV vào chức năng **Lập HĐ** → **Đăng ký gói tích hợp Gia đình, Văn phòng - Data** chọn tab: **Tra cứu lịch sử đăng ký** hệ thống hiển thị màn hình:

Đăng ký gói    Đăng ký sử dụng chung DATA    Tra cứu lịch sử đăng ký

---

**Tra cứu lịch sử đăng ký hủy**

Thuê bao: 84

Từ ngày:    Đến ngày:   

Công văn: Không chọn

Gói cước: Không chọn

**Tìm kiếm    Thoát**

Nhập các thông tin tìm kiếm:

- + Thuê bao
- + Từ ngày: ngày bắt đầu đăng ký
- + đến ngày: đến ngày đăng ký
- + Công văn: chọn công văn mà thuê bao đã đăng ký
- + Gói cước: Gói cước thuê bao đã đăng ký

Nhấn nút **Tìm kiếm** hệ thống hiển thị các thông tin gói cước mà thuê bao đã đăng ký/hủy:

[Đăng ký gói](#)[Đăng ký sử dụng chung DATA](#)[Tra cứu lịch sử đăng ký](#)

 **Tra cứu lịch sử đăng ký hủy**

|          |                                           |          |                                         |
|----------|-------------------------------------------|----------|-----------------------------------------|
| Thuê bao | <input type="text" value="84 941500903"/> |          |                                         |
| Từ ngày  | <input type="text" value="09/08/2017"/>   | Đến ngày | <input type="text" value="09/08/2017"/> |
| Công văn | <input type="text" value="Không chọn"/> ▼ |          |                                         |
| Gói cước | <input type="text" value="Không chọn"/> ▼ |          |                                         |

| ID       | Gói cước | Trạng thái     | Time Start | Time End | Ngày đăng ký        | Người thực hiện |
|----------|----------|----------------|------------|----------|---------------------|-----------------|
| 17304820 | GD0      | Đang hoạt động | 09/08/2017 |          | 09/08/2017 14:33:57 | admin_hpg       |



## PHỤ LỤC III

### Hướng dẫn sử dụng chức năng trên hệ thống ĐH SXKD Hải Phòng

#### **I. Qui định**

- Quản lý dịch vụ FiberVNN, Fsecure

+ Gói cước Fiber áp dụng:

| Gói cước<br>VP Data                     | VP5               | VP10              | VP15              | VP20              | VP 5CA            | VP 10CA           | VP 1CA            | VP 20CA           |
|-----------------------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| <b>Gói Fiber</b>                        | <b>Fiber 40VP</b> | <b>Fiber 40VP</b> | <b>Fiber 50VP</b> | <b>Fiber 50VP</b> | <b>Fiber 40VP</b> | <b>Fiber 40VP</b> | <b>Fiber 50VP</b> | <b>Fiber 50VP</b> |
|                                         | <b>IP tĩnh</b>    | <b>IP tĩnh</b>    | <b>IP tĩnh</b>    | <b>IP tĩnh</b>    | <b>IP tĩnh</b>    | <b>IP tĩnh</b>    | <b>IP tĩnh</b>    | <b>IP tĩnh</b>    |
| <b>Cước Fiber<br/>lẻ hàng<br/>tháng</b> | <b>340.000</b>    | <b>340.000</b>    | <b>500.000</b>    | <b>500.000</b>    | <b>340.000</b>    | <b>340.000</b>    | <b>500.000</b>    | <b>500.000</b>    |
| <b>Cước gói VP<br/>Data</b>             | <b>568.000</b>    | <b>768.000</b>    | <b>1.098.000</b>  | <b>1.268.000</b>  |                   |                   |                   |                   |
| <b>Trả trước<br/>6 tháng</b>            |                   |                   |                   |                   | <b>3.500.00</b>   | <b>4.300.000</b>  | <b>6.500.000</b>  | <b>7.900.000</b>  |

Lưu ý: KH tham gia gói sẽ được chuyển sang gói có 1 IP tĩnh, đối với Fiber hiện hữu chỉ thực hiện các KH đang sử dụng IP động hoặc 1 IP tĩnh.

+ Gói cước Fsecure:

VP5, VP10, VP5CA, VP 10CA: miễn phí 12 tháng account fsecure dùng cho 3 TB

VP15, VP20, VP15CA, VP20CA: miễn phí 12 tháng account fsecure dùng cho 5 TB

- Quản lý thanh toán cước trước

- Tính cước gói và phát hành giấy báo cước hàng tháng.

#### **II. Các bước thực hiện:**

*Xác định nhu cầu KH có sử dụng chữ ký số để xác định gói cước VP hay VP CA.*

*Điều kiện bắt buộc khi KH tham gia gói VP CA sẽ phải tham gia trả trước 6 tháng*

##### **1. Đăng ký mới gói Văn Phòng:**

###### **a. KH chưa có FiberVNN:**

Bước 1: Kiểm tra điều kiện đăng ký của TB di động

Bước 2: Lập hợp đồng lắp mới FiberVNN trên CT PTTB

\* Chọn gói cước Fiber theo qui định của Gói cước Văn phòng (bảng trên)

Lưu ý chọn đúng gói nếu không tạo gói trên CCBS sẽ báo lỗi.

Cập nhật thông tin TC miễn phí IP

\* Chọn trả trước nếu KH có tham gia trả trước: Chọn khuyến mãi tại dòng trả trước theo gói và tháng KH trả trước (**lưu ý chọn dòng trả trước và chi tiết đúng theo gói VP**). văn bản 346/TTKD HCM ĐH

\* Ghi nhận hợp đồng, tạo hợp đồng dịch vụ Fsecure nếu có, nếu không tạo thì khi tạo gói trên CCBS, CT PTTB sẽ tự tạo 1 hợp đồng Fsecure, GDV sẽ vào menu đồng bộ Fsecure để kích hoạt và thực hiện tiếp. .

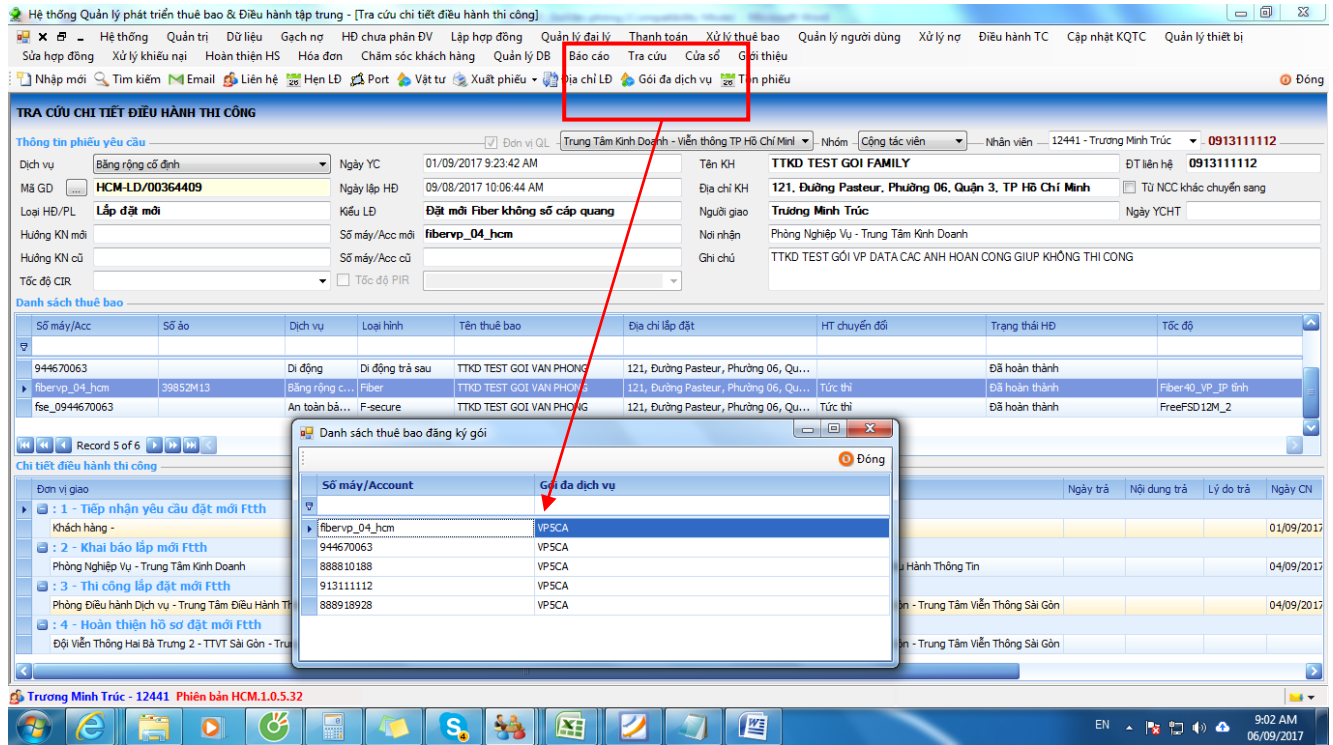
\* Thanh toán giao phiếu thi công.

\* KH chỉ đăng ký gói VP chuyển sang bước 4, KH đăng ký VP CA thì thực hiện tiếp bước 3.

**Bước 3:** Khai báo dịch vụ VNPT CA trên hệ thống quản lý theo qui trình hiện tại

**Bước 4:** Thực hiện tạo gói VP trên CCBS (hướng dẫn tại mục 3, 4 của Phụ lục 2) *Lưu ý thực hiện tạo gói VP trên CCBS ngay khi lập hợp đồng Fiber hoàn tất.*

Sau khi TTVT cài đặt hoàn tất FiberVNN, CT sẽ tự động tạo gói trên CT PTTB. GDV có thể tra cứu thông tin gói tại Menu Tra cứu chi tiết thi công:



## b. KH đã có FiberVNN:

**Bước 1:** Kiểm tra thông tin TB Fiber và di động: khuyến mãi, trả trước, gói tích hợp đang tham gia. Nếu đủ điều kiện chuyển sang bước 2.

Lưu ý gói cước Fiber khi tham gia gói là gói có 1 IP tĩnh. Vì vậy các KH đang sử dụng gói cước Fiber có 8 IP khi tham gia gói sẽ bị mất IP và chuey63n snag 1 IP.

KH chỉ đăng ký gói VP chuyển sang bước 3, KH đăng ký VP CA thì thực hiện tiếp bước 2.

**Bước 2:** Khai báo dịch vụ VNPT CA trên hệ thống quản lý theo qui trình hiện tại

**Bước 3:** Thực hiện tạo gói VP trên CCBS (hướng dẫn tại mục 3, 4 của Phụ lục 2)

Lưu ý:

- Khi hoàn tất tạo gói trên CCBS CT sẽ tự động đổi tốc độ Fiber về tốc độ quy định của gói VP và tạo gói VP trên CT PTTB. Đồng thời kết thúc các KM, trả trước KH đang tham gia.

- KH đang trong thời gian trả trước cước Fiber:

- \* Chuyển sang gói VP trả hàng tháng: Tiền trả trước cũ sẽ kết thúc ngay trước tháng đăng ký và sẽ trừ hết vào tháng đăng ký gói VP.

\* Chuyển sang gói VP tham gia trả trước: GDV sẽ chi tiền thừa và cộng với tiền chênh lệch để đóng vào đủ tiền gói. -> **Thực hiện lập hợp đồng đặt cọc mới** chọn chính sách trả trước theo gói cước VP và tháng trả trước (lưu ý chọn dòng trả trước và chi tiết đúng theo gói VP) văn bản 346/TTKD HCM ĐH.

2. **Hủy gói Gia đình:** Thực hiện hủy trên CCBS theo hướng dẫn.
3. **Chuyển đổi gói Gia đình:** thực hiện trên CCBS theo hướng dẫn
4. **Hủy gói Gia đình:** Thực hiện trên CCBS hoặc hủy gói đa DV trên CT PTTB: Sau khi hủy gói cước Fiber sẽ tính theo giá cước lẻ
5. **Tra cứu gói cước Gia đình:** Menu Tra cứu / Phát triển thuê bao / tra cứu tổng hợp

**Hệ thống Quản lý phát triển thuê bao & Điều hành tập trung - [Tra cứu danh bạ]**

**Thông tin khách hàng**

Mã khách hàng: HCM012056586 | Mã KH cũ: | Mã KH: CB4  
 Tên khách hàng: TTKD TEST GOI FAMILY  
 Địa chỉ KH: 121, Đường Pasteur, Phường 06, Quận 3, TP Hồ Chí Minh  
 Tiền TT: 0 | Còn nợ: 0

**Thông tin thanh toán**

Mã thanh toán: HCM006503406 | Mã ĐD: fibervp\_01\_hcm  
 Tên thanh toán: TTKD TEST GOI FAMILY  
 Địa chỉ TT: 121, Đường Pasteur, Phường 06, Quận 3, TP Hồ Chí Minh  
 Địa chỉ BC: | Mã in ghép: |  
 Hình thức TT: Tại địa chỉ thanh toán  
 Tiền TT: 0 | Còn nợ: 0

**Thông tin thuê bao**

Dịch vụ: Băng rộng cố định | Loại hình: Fiber  
 Số máy/ACC: fibervp\_04\_hcm | Số áo: 39852M13 | Đối tượng: Tự nhân  
 Địa chỉ TB: 121, Đường Pasteur, Phường 06, Quận 3, TP Hồ Chí Minh  
 Địa chỉ LD: 121, Đường Pasteur, Phường 06, Quận 3, TP Hồ Chí Minh  
 Trạng thái TB: Hoạt động bình thường | Khu vực: SGN31  
 Tiền TT: 0

**Danh sách nhóm gói**

| Tên nhóm/gói | Chủ nhóm   | Số máy/... | Ngày ĐK    | Tháng BD | Tháng KT |
|--------------|------------|------------|------------|----------|----------|
| VPSCA        | Thanh viên | 888810188  | 04/09/2017 | 201709   |          |
| VPSCA        | Thanh viên | 888918928  | 04/09/2017 | 201709   |          |

**Khuyến mại:** (Tất cả)

**Các biến động thông tin chưa hoàn thành**

| Số máy        | Tên thuê... | Loại HĐ/PL | Ngày YC | Trạng thái |
|---------------|-------------|------------|---------|------------|
| Record 0 of 0 |             |            |         |            |

**Danh sách thuê bao**

| Mã TT        | Mã TT Neo | Số máy/ACC     | Số chính | Số áo    | Tốc độ | Trạng thái            | Ngày SD    | Ngày  |
|--------------|-----------|----------------|----------|----------|--------|-----------------------|------------|-------|
| HCM006484111 |           | fiber_181_hcm  |          | 39162598 |        | Hoạt động bình thường | 13/08/2017 |       |
| HCM006482797 |           | fiber_20_hcm   |          | 37152J83 |        | Hoạt động bình thường | 11/08/2017 |       |
| HCM006482797 |           | fiber_30_hcm   |          | 37152J84 |        | Tạm dừng              | 11/08/2017 |       |
| HCM006503406 |           | fibervp_01_hcm |          | 39852M11 |        | Thanh lý theo yêu cầu | 01/09/2017 | 04/09 |
| HCM006503406 |           | fibervp_03_hcm |          | 38314D95 |        | Hoạt động bình thường | 04/09/2017 |       |
| HCM006503406 |           | fibervp_04_hcm |          | 39852M13 |        | Hoạt động bình thường | 04/09/2017 |       |
| HCM006480653 |           | fse_0918668788 |          |          |        | Hoạt động bình thường | 10/08/2017 |       |
| HCM006503406 |           | fse_0943521063 |          |          |        | Hoạt động bình thường | 04/09/2017 |       |
| HCM006503406 |           | fse_0944670063 |          |          |        | Hoạt động bình thường | 04/09/2017 |       |
| HCM006481752 |           | fse_0949313168 |          |          |        | Hoạt động bình thường | 10/08/2017 |       |

Record 1 of 5 | Record 18 of 22

Trương Minh Trúc - 12441 Phiên bản HCM.L0.5.33 | Phát triển bởi Trung tâm Công nghệ Thông tin, VIPT I

1:43 PM 06/09/2017

**PHỤ LỤC IV**  
**Hướng dẫn thuê bao di động thực hiện thêm/hủy thành viên, tra cứu, cấp phát lưu lượng gói data dùng chung qua SMS**

**Đầu số nhắn tin: 888**

| <b>STT</b> | <b>Yêu cầu thực hiện</b>                                        | <b>Tin nhắn đến 888</b>                                                      | <b>SMS phản hồi</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | Thuê bao chủ nhóm thực hiện nâng cấp gói Văn phòng              | <b>DK &lt;Tên gói Văn Phòng Data&gt; (VP5, VP10, VP15, VP20)</b>             | <b>Tin nhắn cho chủ nhóm</b><br>Dang ky thanh cong goi Tich hop <Ten gói Văn Phòng Data> (<giá gói> co <lưu lượng> data dung chung, duong truyen cap quang Fiber toc do <tốc độ gói Fiber>, QK duoc mien phi goi noi mang giua cac thanh vien trong nhom. Goi cuoc co hieu luc tu thang tiep theo.<br>CSKH 9191                                                                                                                                                |
| 2          | Thuê bao chủ nhóm thực hiện nâng cấp gói Văn phòng              | <b>DK &lt;Tên gói Văn Phòng Data&gt; (VP-CA5, VP-CA10, VP-CA15, VP-CA20)</b> | <b>Tin nhắn cho chủ nhóm</b><br>Chuyen doi goi cuoc <tên gói> khong thanh cong. QK dang su dung goi cuoc <tên gói> co chu ky su dung <6,12> thang. De chuyen doi goi cuoc vui long den DGD cua VinaPhone. CSKH 9191.                                                                                                                                                                                                                                           |
| 3          | Chủ nhóm đăng ký thêm thuê bao thành viên vào nhóm Data sharing | <b>THEM SOTHUEBAO</b>                                                        | <b>Tin nhắn cho chủ nhóm</b><br>Quy khách da dang ky so thue bao xxx vao nhom <Tên gói Văn Phòng Data> thanh cong. Cac so thue bao tu so thu <số thành viên ban đầu + 1> se tinh phi 9.000d/thue bao/thang. Tra cuu danh sach thanh vien, soan TRACUUTV gui 888. CSKH 9191.<br><b>Tin nhắn cho thành viên</b><br>So thue bao QK da duoc them vao nhom <tên gói Văn Phòng Data>. Quyen loi nhom mien phi cuoc goi den cac thue bao trong nhom. Mien phi su dung |

|  |  |  |                                       |
|--|--|--|---------------------------------------|
|  |  |  | <i>&lt;dung lượng&gt; tốc độ cao,</i> |
|--|--|--|---------------------------------------|

|     |                                                                                                       |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                       |                                                                                           | het <dung lượng> tính cuoc theo gọi data ca nhan dang su dung. CSKH 9191.                                                                                                                                                                                                                                        |
| 4   | Chủ nhóm hủy thuê bao thành viên                                                                      | <b>HUYTV<br/>SOTHUEBAO</b>                                                                | <b>Tin nhắn cho chủ nhóm, thành viên</b><br>Thue bao <Số thuê bao thành viên> da bi huy thanh vien gọi <Tên gói Văn phòng>. CSKH 9191                                                                                                                                                                            |
| 5   | Thuê bao thành viên tự rời khỏi nhóm                                                                  | <b>HUY&lt;mã nhắn tin&gt; (VP5, VP10, VP15, VP20) (VP-CA5, VP-CA10, VP-CA15, VP-CA20)</b> | <b>Tin cho thành viên:</b><br>Goi cuoc <Tên gói Văn phòng Data> da duoc huy. QK khong con huong cac quyen loi cua gọi: mien phi cuoc gọi den thue bao TV trong nhom, chia se data. CSKH 9191.<br><b>Tin cho chủ nhóm:</b><br>Thue bao <Số thuê bao thành viên> roi khoi nhom <Tên gói Văn Phòng Data> CSKH 9191. |
| 6   | <b>Khách hàng kiểm tra gói cước</b>                                                                   |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 6.1 | Chủ nhóm Kiểm tra dung lượng chung cả nhóm                                                            | <b>KTTH</b>                                                                               | Quy khách dang su dung gọi <tên gói>. Dung luong data dung chung con lai la <lưu lượng> va co hieu luc den dd/mm/yyyy hh:mm:ss                                                                                                                                                                                   |
| 6.2 | Kiểm tra dung lượng còn lại của số thành viên                                                         | <b>KTTH<br/>SOTHUEBAO</b>                                                                 | Thue bao <số thuê bao> con <lưu lượng> duoc su dung trong gọi data dung chung va co hieu luc den dd/mm/yyyy hh:mm:ss                                                                                                                                                                                             |
| 6.3 | Chủ nhóm, thành viên kiểm tra thành viên                                                              | <b>TRACUUTV</b>                                                                           | Cac so thue bao trong nhom <Tên gói Văn phòng> la: xxx, yyy,zzz, ttt ...                                                                                                                                                                                                                                         |
| 6.4 | Thuê bao thành viên kiểm tra lưu lượng gói Văn phòng                                                  | <b>KTTH</b>                                                                               | Quy khách dang su dung gọi <tên gói Văn phòng>. Dung luong data duoc su dung con lai la <lưu lượng> va co hieu luc den dd/mm/yyyy hh:mm:ss                                                                                                                                                                       |
| 7   | Thuê bao chủ nhóm soạn tin thay đổi chủ nhóm khác (số thuê bao chủ nhóm phải đang là thành viên nhóm) | <b>THAYDOI &lt;số chủ nhóm mới&gt;</b>                                                    | <b>Tin nhắn cho chủ nhóm:</b><br>Goi cuoc Văn Phòng Data da thay doi chu nhom thanh cong. So thue bao chu nhom <số chủ nhóm                                                                                                                                                                                      |

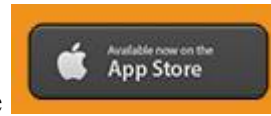


|   |                                                     |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---|-----------------------------------------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                     |                           | <i>mới&gt;</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 8 | Thuê bao chủ nhóm cấp phát lưu lượng cho thành viên | <b>BSLL<br/>SOTHUEBAO</b> | <i>Tin cho chủ nhóm</i><br><i>Thue bao &lt;số thuê bao&gt;</i><br><i>duoc su dung them &lt;dung</i><br><i>luong&gt; cua goi Data dung</i><br><i>chung</i><br><i>Tin cho thành viên</i><br><i>Thue bao &lt;số thuê bao&gt;</i><br><i>duoc su dung them &lt;dung</i><br><i>luong&gt; cua goi &lt;tên gói</i><br><i>Văn phòng&gt;</i> |
| 9 | Thuê bao chủ nhóm mua thêm gói bổ sung lưu lượng    | <b>DK &lt;Tên gói&gt;</b> | <i>Quy khách đã có thêm</i><br><i>&lt;Dung Luong&gt; của goi</i><br><i>&lt;Ten Goi Cuoc&gt;, goi có</i><br><i>thời hạn sử dụng đến ngày</i><br><i>[ngày hết hạn của gói Văn</i><br><i>phòng-dd/mm/yyyy].</i>                                                                                                                       |

## **PHỤ LỤC V**

### **Hướng dẫn thuê bao di động tải app MyTV Net**

GDV hướng dẫn khách hàng vào App Store



hoặc Google Play



tải ứng dụng MyTVNet về máy, thực hiện cài đặt, nhập user/pass miễn phí 3 tháng để xem phim trong gói Phim truyện.

## **PHỤ LỤC VI**

### **Hướng dẫn sử dụng chức năng trên MyVinaphone**

#### **1. Đối tượng sử dụng**

Hệ thống MyVinaphone gồm 2 phiên bản app Mobile và web. Các chức năng áp dụng cho thuê bao di động tham gia nhóm tích hợp data sharing: chủ nhóm và thành viên.

Chức năng chính:

- Dành cho chủ nhóm:
  - Chức năng quản lý thành viên
  - Nâng cấp gói cước
- Dành cho thành viên:
  - Tra cứu lưu lượng
  - Rời khỏi nhóm

#### **2. Tổng quan chức năng**

##### ***2.1 Chức năng cho chủ nhóm***

- Quản lý thành viên
  - Xem thông tin gói cước Gia đình/Văn phòng đang sử dụng, dung lượng tổng còn lại của cả nhóm
  - Xem danh sách thành viên trong nhóm và dung lượng data còn lại của mỗi thành viên
  - Thêm mới/ Hủy thành viên trong danh sách
  - Cấp phát thêm dung lượng cho mỗi thành viên
- Nâng cấp gói cước
  - Mua thêm dung lượng tổng cho cả gói bằng gói data X (X25, X35, X175, X135...)
  - Nâng cấp gói Gia đình/Văn phòng (chỉ được phép nâng cấp 1 tháng/lần)

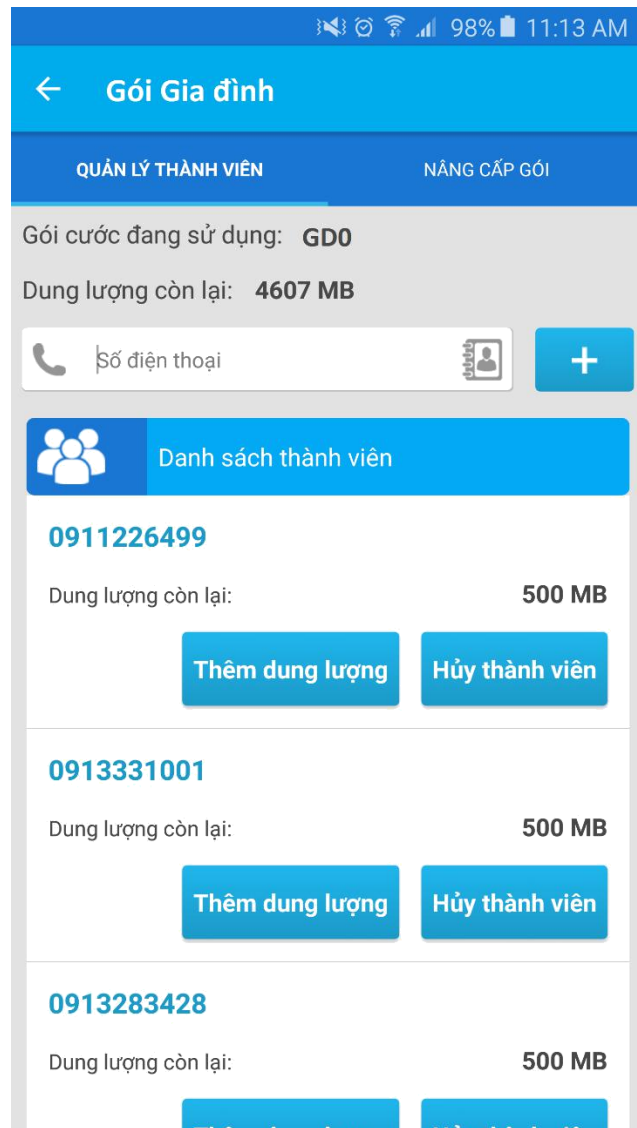
##### ***2.2 Chức năng cho thành viên***

- Xem thông tin gói cước Gia đình/Văn phòng đang sử dụng và dung lượng còn lại của cá nhân
- Tự rời khỏi nhóm gói cước Gia đình/Văn phòng.

#### **3. Hướng dẫn sử dụng chức năng MyVinaphone trên app Mobile**

##### ***3.1 Quản lý thành viên***

Giao diện chức năng



### 3.1.1 Thêm mới thành viên

- Bước 1: Truy cập vào app mobile My Vinaphone, chọn chức năng “Gói Gia đình – Văn phòng” trong mục “Gói cước – Dịch vụ GTGT” trên menu chính. Truy cập tab “Quản lý thành viên”
- Bước 2: Nhập số điện thoại vào ô hoặc chọn số thuê bao từ danh bạ bằng nút  trên màn hình
- Bước 3: Ấn nút  và xác nhận để thêm thành viên mới vào nhóm.
- Giao diện sẽ tự cập nhật sau khi thành viên được thêm mới thành công.

### 3.1.2 Xóa thành viên khỏi nhóm

- Bước 1: Truy cập vào app mobile My Vinaphone, chọn chức năng “Gói Gia đình – Văn phòng” trong mục “Gói cước – Dịch vụ GTGT” trên menu chính. Truy cập tab “Quản lý thành viên”

- Bước 2: Tìm trong danh sách thành viên muốn xóa
- Bước 3: Ấn nút **Hủy thành viên** tương ứng với thành viên đó và xác nhận để xóa thành viên khỏi nhóm.
- Giao diện sẽ tự động cập nhật lại sau khi xóa thành viên thành công

### 3.1.3 Cấp phát lưu lượng cho thành viên

- Bước 1: Truy cập vào app mobile My Vinaphone, chọn chức năng “Gói Gia đình - Văn phòng” trong mục “Gói cước – Dịch vụ GTGT” trên menu chính. Truy cập tab “Quản lý thành viên”
- Bước 2: Tìm trong danh sách thành viên muốn cấp phát thêm dung lượng
- Bước 3: Ấn nút **Thêm dung lượng** tương ứng với thành viên đó và xác nhận để cấp thêm dung lượng data cho thành viên.
- Giao diện sẽ tự động cập nhật lại sau khi thêm dung lượng thành công

## 3.2 Nâng cấp gói cước

Giao diện chức năng



### 3.2.1 Mua thêm dung lượng

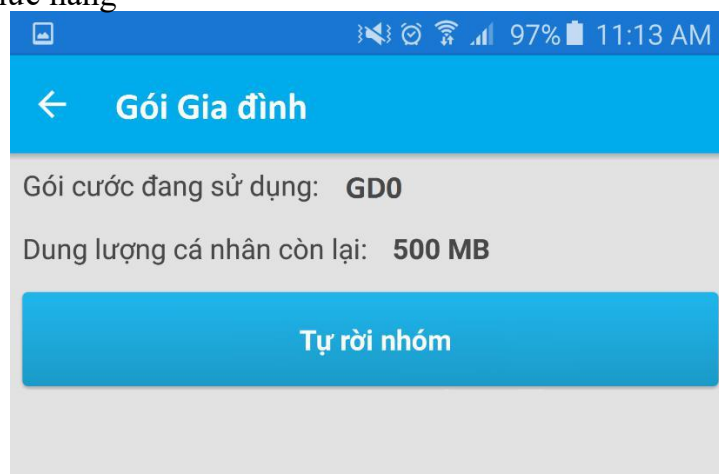
- Bước 1: Truy cập vào app mobile My Vinaphone, chọn chức năng “Gói Gia đình- Văn phòng” trong mục “Gói cước – Dịch vụ GTGT” trên menu chính. Truy cập tab “Nâng cấp gói”
- Bước 2: Chọn gói dung lượng data bổ sung muốn mua thêm
- Bước 3: Ấn nút  và xác nhận để mua thêm gói data đã chọn

### 3.2.2 Nâng cấp gói cước gia đình

- Bước 1: Truy cập vào app mobile My Vinaphone, chọn chức năng “Gói Gia đình - Văn phòng” trong mục “Gói cước – Dịch vụ GTGT” trên menu chính. Truy cập tab “Nâng cấp gói”
- Bước 2: Chọn gói cước Văn phòng muốn nâng cấp
- Bước 3: Ấn nút  và xác nhận để nâng cấp gói cước Văn phòng đã chọn
- Lưu ý: Chỉ được thay đổi gói cước Văn phòng 1 lần/tháng

### 3.3 Thành viên tự rời khỏi nhóm

Giao diện chức năng



- Bước 1: Truy cập vào app mobile My Vinaphone, chọn chức năng “Gói Gia đình – Văn phòng” trong mục “Gói cước – Dịch vụ GTGT” trên menu chính.
- Bước 2: Ấn nút  và xác nhận để rời khỏi nhóm.
- Giao diện sẽ tự động thoát ra ngoài menu chính.

## 4. Hướng dẫn sử dụng chức năng MyVinaphone web

### 4.1 Chủ nhóm quản lý thành viên

Trang chủ Chọn gói dịch vụ



Hoè Cao Ngọc

Cá nhân | Thoát



Tạo gói cước



Gói cước



Dịch vụ



Tra cứu ▾



Tài khoản ▾



Tiện ích ▾



Thanh toán ▾



Trợ giúp



Liên hệ

Tích hợp

Data

Speed 4G

Gói Gia đình

## Thông tin chung

Gói cước đang sử dụng:

GD0

Dung lượng còn lại/tổng:

4607/4608 (MB)

Nâng cấp gói:

-- Chọn gói nâng cấp -- ▾

Nâng cấp

Mua thêm gói:

-- Chọn gói mua thêm -- ▾

Mua thêm

Thêm thành viên:

0911226499

Thêm thành viên

## Thành viên

| Số thuê bao | Data còn lại | Thao tác                                        |
|-------------|--------------|-------------------------------------------------|
| 84913283428 | 500 MB       | <button>Thêm Data</button> <button>Hủy</button> |
| 84913331001 | 500 MB       | <button>Thêm Data</button> <button>Hủy</button> |
| 84911226499 | 500 MB       | <button>Thêm Data</button> <button>Hủy</button> |

## 4.1.1 Thêm mới thành viên

- Bước 1: Truy cập vào web my.vinaphone.com.vn, chọn mục “Gói cước”, vào tab “Gói Gia đình – Văn phòng”
- Bước 2: Nhập số điện thoại vào ô Thêm thành viên
- Bước 3: Ấn nút Thêm thành viên và xác nhận để thêm thành viên mới vào nhóm.

## 4.1.2 Xóa thành viên khỏi nhóm

- Bước 1: Truy cập vào web my.vinaphone.com.vn, chọn mục “Gói cước”, vào tab “Gói Gia đình – Văn phòng”
- Bước 2: Tìm trong danh sách thành viên muốn xóa
- Bước 3: Ấn nút Hủy tương ứng với thành viên đó và xác nhận để xóa thành viên khỏi nhóm.
- Giao diện sẽ tự động cập nhật lại sau khi xóa thành viên thành công

## 4.1.3 Cấp phát dung lượng data cho thành viên

- Bước 1: Truy cập vào web my.vinaphone.com.vn, chọn mục “Gói cước”, vào tab “Gói Gia đình – Văn phòng”
- Bước 2: Tìm trong danh sách thành viên muốn cấp phát thêm dung lượng



- Bước 3: Ấn nút **Thêm Data** tương ứng với thành viên đó và xác nhận để cấp thêm dung lượng data cho thành viên.
- Giao diện sẽ tự động cập nhật lại sau khi thêm dung lượng thành công

## 4.2 Chủ nhóm nâng cấp gói

### 4.2.1 Mua thêm lưu lượng

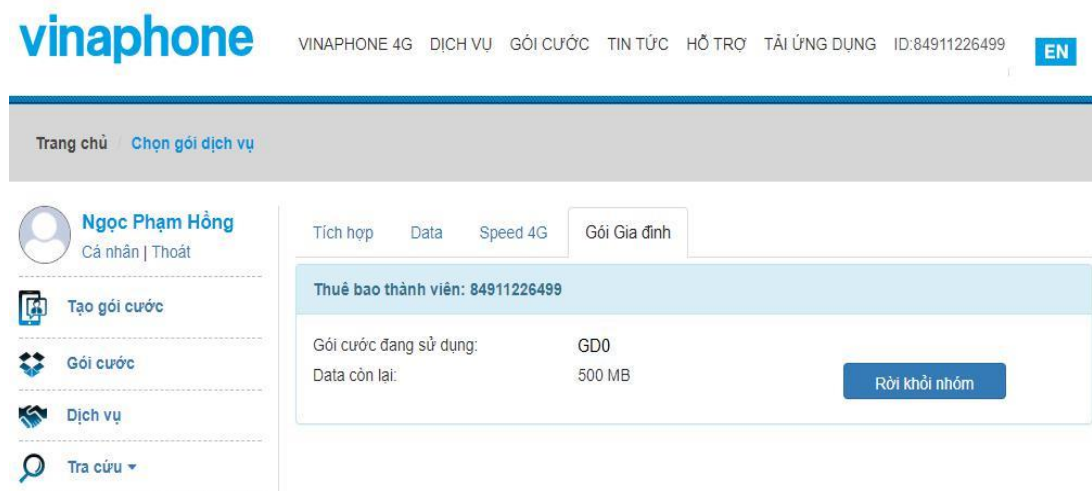
- Bước 1: Truy cập vào web my.vinaphone.com.vn, chọn mục “Gói cước”, vào tab “Gói Gia đình – Văn phòng”
- Bước 2: Chọn gói dung lượng data muốn mua thêm ở phần “Mua thêm gói”
- Bước 3: Ấn nút **Mua thêm** và xác nhận để mua thêm gói data đã chọn

### 4.2.2 Nâng cấp gói cước Gia đình

- Bước 1: Truy cập vào web my.vinaphone.com.vn, chọn mục “Gói cước”, vào tab “Gói Gia đình – Văn phòng”
- Bước 2: Chọn gói cước Văn phòng muốn nâng cấp ở phần “Nâng cấp gói”
- Bước 3: Ấn nút **Nâng cấp** và xác nhận để nâng cấp gói cước Văn phòng đã chọn
- Lưu ý: Chỉ được thay đổi gói cước Văn phòng 1 lần/tháng

## 4.3 Thành viên

Giao diện chức năng khi thành viên đăng nhập



Thực hiện rời khỏi nhóm

- Bước 1: Truy cập vào web my.vinaphone.com.vn, chọn mục “Gói cước”, vào tab “Gói Gia đình – Văn phòng”
- Bước 2: Ấn nút **Rời khỏi nhóm** và xác nhận để rời khỏi nhóm.
- Giao diện sẽ tự động refresh